

DANH SÁCH PHÂN LỚP HỌC SINH LƯU BAN NĂM HỌC 2023-2024

ST T	Họ và tên học sinh	Ngày	Nữ	Số nhà	Tổ DP	Nh u c ầ u	Họ tên cha/ mẹ	Lớp cũ	Lớp mới
1	Huỳnh Thị Ngọc Hiền	05/07/2016	x	142/22	2G	1	Nguyễn Thị Thúy	1/2	1/1
2	Lâm Duy Thịnh	13/10/2015		144/4		1	Trần Huệ Huỳnh	1/2	1/2
3	Nguyễn Vũ Trọng	17/01/2016		137B NTTr	17	6	Nguyễn Thị Hằng	1/2	1/2
4	Nguyễn Hoàng Vũ	07/08/2012		Không số	57	7	Trần Thị Hà	1/2	1/4
5	Vũ Nhân Trung	18/06/2016		104/90B	5A	1	Vũ Thị Như Thảo	1/3	1/3
6	Trần Cao Gia Huy	05/01/2014		97/4A	3A	1	Trần Quang Định	1/5	1/5
7	Võ Nguyễn Minh Du	02/10/2016		213/30/3	4	1	Lâm Quang Đây	1/6	1/6
8	Trần Gia Khang	01/12/2016		14/5 HT35	2E	1	Trần Nhựt Nam	1/6	1/6
9	Nguyễn Hữu Nhân	10/11/2016		567/170/8	57A	7	Nguyễn Văn Ân	1/7	1/7
10	Lâm Anh Thư	25/07/2016	x	108/4A	4	1	Lâm Thị Loan	1/7	1/7
11	Nguyễn Thị Bích Trâm	29/01/2016	x	39	17	6	Nguyễn Thanh Hòa	1/7	1/12
12	Hán Văn Minh An	06/10/2016		551/110/16/1 5	56A	7	Hán Văn Dân	1/8	1/8
13	Lê Minh Anh	21/05/2016		B116 Lô B	18	2	Nguyễn Thị Mỹ Hiền	1/8	1/8
14	Nguyễn Đức Huy	09/11/2016		48/2	56	7	Nguyễn Xuân Đào	1/9	1/9
15	Hà Thị Thúy An	02/04/2016	x	82/6 HT45	6D	1	Hà Thị Cầu	1/10	1/10
16	Phạm Lê Yên Nhi	28/10/2016	x	567/143/2A	57A	7	Phạm Thanh Tú	1/10	1/10
17	Nguyễn Hùng Cường	28/10/2016		C18	23B	2	Nguyễn Hùng Thắng	1/11	1/11
18	Hồ Gia Hiếu	14/02/2015		168A		6	Phạm Thị Mai Phương	1/11	1/11
19	Huỳnh Gia Lễ	29/12/2016		506/11/41	46B	4	Huỳnh Văn Dủ	1/12	1/12
20	Trương Hoàng Anh	13/11/2016		32 HT02	47B	7	Trương Văn Thắng	1/14	1/13
21	Lê Khánh Đăng	30/06/2016		551/22	56	7	Đỗ Thị Hồ Thủy	1/14	1/14
22	Trương Gia Hân	18/09/2016	x	551/110/22/5 4	56A	7	Trương chính Long	1/14	1/14
23	Đào Nguyên Khang	19/05/2016		542/20/10	46B	4	Đào Văn Nhân	1/14	1/15